TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN ĐH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02-5-2019
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tiền

2. Ông Nguyễn Minh Hoàng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27tháng 3 năm 2019giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*Anh Đinh Văn Đ (Đ), sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp CG, xã ĐT,huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:*Chị Hồ Ngọc N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp CG, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Đinh Văn Đ (Đ) trình bày: anh và chị Hồ Ngọc N chung sống vào năm 2006, hôn nH hoàn toàn tự nguyệnvà có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc anh chị không còn chung sống với nhau hơn 01 năm nay. Anh không thể tìm được biện pháp hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với chị Hồ Ngọc N.

Chị Hồ Ngọc N được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt. Đại diện địa phương xác định chị N có hộ khẩu thường trú tại ấp CG, xã ĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu nhưng hiện nay chị N đi đâu không rõ, chỉ thỉnh thoảng về thăm các con. Tòa án cũng không tiến hành ghi lời khai của chị N được.

Về con chung: Anh Đ (Đ) và chị N có 02 người con chung tên Đinh Thị Kiều H, sinh ngày 26/5/2007 và Đinh Khả H, sinh ngày 14/01/2012. Các cháu Kiều H và Khả H đang sống cùng anh Đ (Đ). Anh Đ (Đ)yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kiều H và Khả H, không yêu cầu chị N cấp dưỡng. Các cháu Kiều H và Khả H cũng có nguyện vọng tiếp tục sống cùng với cha là anh Đinh Văn Đ (Đ).

Về tài sản chung và nợ chung: anh Đinh Văn Đ (Đ) xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70 và 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58Luật hôn nH và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Đinh Văn Đ (Đ). Giao cháu Đinh Thị Kiều H, sinh ngày 26/5/2007 và Đinh Khả H, sinh ngày 14/01/2012 cho anh Đinh Văn Đ (Đ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung do anh Đ (Đ) không yêu cầu nên không xem xét.Anh Đinh Văn Đ (Đ) phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Đinh Văn Đ (Đ) có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, chị Hồ Ngọc N được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ và chị N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn Đ (Đ) và chị Hồ Ngọc N có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.Hôn nhân giữa anh Đ (Đ) và chị N là tự nguyện và hợp pháp. Anh Đ (Đ) xác định hiện nay vợ chồng anh không còn chung sống với nhau, không còn yêu thương nhau nên yêu cầu được ly hôn với chị N. Hội

đồng xét xử xét thấy, thực tế vợ chồng anh Đ (Đ) đã không còn chung sống với nhau từ nhiều năm nay, không còn liên lạc hay quan tâm lẫn nhau, đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Văn Đ (Đ).

[3] Về con chung: Các cháu Đinh Thị Kiều H và Đinh Khả H hiện đang sống cùng anh Đinh Văn Đ (Đ), có cuộc sống ổn định, phát triển bình thường về tâm sinh lý cũng như thể chất. Hơn nữa nguyện vọng của các cháu là được tiếp tục sống cùng anh Đ (Đ). Nguyện vọng của các cháu là phù hợp và tự nguyện, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu Kiều H và Khả H cho anh Đ (Đ) tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng: Anh Đ (Đ) không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: anh Đinh Văn Đ (Đ) xác định không có nên không yêu cầu và Hội đồng xét xử cũng không xem xét, giải quyết.

[6] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn anh Đinh Văn Đ (Đ) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1Điều 228,Điều 238, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Đinh Văn Đ (Đ) xin ly hôn với chị Hồ Ngọc N.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Đinh Thị Kiều H, sinh ngày 26/5/2007 và cháu Đinh Khả H, sinh ngày 14/01/2012 cho anh Đinh Văn Đ (Đ) tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Hồ Ngọc N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng, về tài sản chung và nợ chung: Anh Đinh Văn Đ (Đ)không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đinh Văn Đ(Đ) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Anh Đ(Đ) đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011907 ngày 07/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH được chuyển thu án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự**;**
- VKSND huyện ĐH;
- Cơ quan THA huyện ĐH;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Diễm